

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 8, 2021** Dữ liệu tính đến 31/07/2021

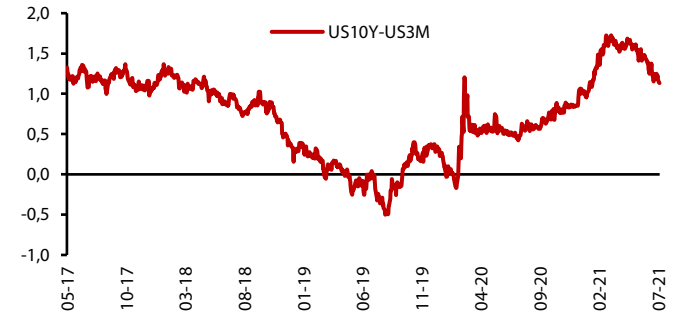
Kinh tế vĩ mô:

- Hầu hết lợi suất thị trường trái phiếu chính đã giảm kể từ tháng 4 dẫn đầu là Mỹ, Canada và Singapore. Nhu cầu trái phiếu gia tăng ổn định đã tạo ra sự bối rối cho thị trường vì nó cho thấy rằng các nhà đầu tư đang mua tài sản an toàn như trái phiếu kho bạc Mỹ và có cái nhìn bi quan về tương lai. Dấu hiệu có vẻ âm ảm từ thị trường trái phiếu đối nghịch trực tiếp với mức lạm phát gia tăng và tăng trưởng kinh tế trên xu hướng ở nhiều nơi trên thế giới.
- Nền kinh tế Việt Nam đang đối diện nhiều khó khăn do đợt bùng phát dịch lần thứ tư. Trong giai đoạn từ tháng 5-6, những nỗ lực của Chính phủ nhằm kiểm soát đại dịch ở miền Bắc đã giúp cả nước đạt mức tăng trưởng GDP 6,6% trong quý 2/2021, nhưng tình hình ngày càng trở nên tồi tệ với diễn biến xấu từ làn sóng bùng phát Covid-19. Bước sang quý 3/2021, hoạt động kinh tế mất đà tăng trưởng đã đạt được trong nửa đầu năm 2021 do các biện pháp ngăn chặn được áp dụng. Tháng 7/2021, Thành phố Hồ Chí Minh, tâm dịch cũng như đầu mối kinh tế của cả nước, đã ghi nhận mức giảm 19,4% trong sản xuất công nghiệp và giảm 5,8% trong doanh số bán lẻ. Các ngành du lịch, khách sạn và hàng không gần bế tắc, các ngành dịch vụ và xây dựng khác chịu gánh nặng hậu quả nặng nề trong khi tăng trưởng trong lĩnh vực sản xuất cũng bị kéo xuống mức thấp.
- Triển vọng kinh tế nửa cuối năm sẽ phụ thuộc vào hiệu quả của việc ngăn chặn dịch bệnh và tiến độ tiêm vắc xin. Theo các giả định về trường hợp cơ sở, chúng tôi cho rằng các chỉ thị nghiêm ngặt sẽ được áp dụng vào tháng 8/2021, sự đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng cho thấy TP.HCM đang dần có những bước chuẩn bị cho việc mở cửa trở lại trong quý 4/2021. Chúng tôi cũng đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng GDP năm 2021 của Việt Nam xuống 4,0% so với ước tính trước đó là 5,6% với các ước tính về sản xuất, tiêu dùng và đầu tư được cắt giảm để phản ánh tác động tiêu cực của việc áp dụng các chính sách thắt chặt. GDP của Việt Nam được dự báo sẽ tăng 6,5% vào năm 2022, với sự phục hồi trong lĩnh vực sản xuất và chi tiêu tiêu dùng cá nhân.

Thị trường chứng khoán: Điều chỉnh

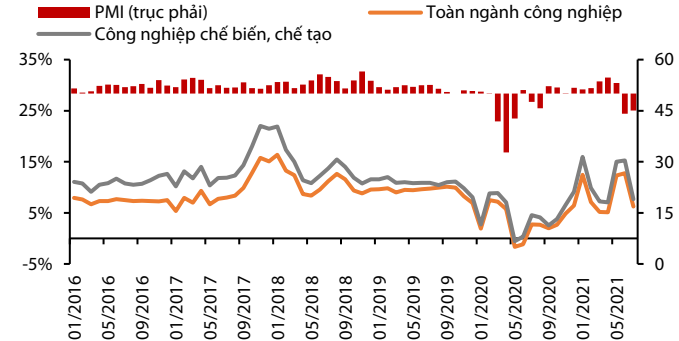
- Chỉ số VN-Index giảm -7% so với tháng trước, đạt 1.310 điểm. VN-Index giảm mạnh hơn các thị trường khác như SET (-4,2%), KOSPI (-2,9%), S&P 500 (2,3%) khi tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.
- Thanh khoản nhóm VN30 trong tháng Bảy vẫn cao hơn trung bình sáu tháng đầu năm 2021 với giá trị giao dịch bình ngày đạt 11 triệu tỷ đồng, trong khi hai nhóm VNMID và VNSML có mức thanh khoản dưới mức trung bình.
- Khối ngoại mua ròng mạnh 3.600 tỷ đồng giao dịch khớp lệnh trên HOSE khi thị trường điều chỉnh. Nhà đầu tư tổ chức trong nước duy trì bán ròng -6.145 tỷ đồng trên HOSE qua giao dịch khớp lệnh. Khối tự doanh cũng bán ròng -1.227 tỷ đồng.
- Các quỹ ETF ngoại nhìn chung ghi nhận vị thế mua ròng khi quỹ KIM hút ròng 7 triệu USD trong khi quỹ FTSE ETF bị rút ròng 2 triệu USD. VNM ETF và Fubon ETF tích cực hơn khi lần lượt hút ròng 11 triệu USD và 171 triệu USD. Các quỹ ETF cũng có diễn biến tương đối tích cực. E1VFVN30 ghi nhận giá trị hút ròng là 37 triệu USD trong khi FUEFVNND bị rút ròng nhẹ 1 triệu USD.
- Nhóm Công nghệ thông tin và Tiêu dùng không thiết yếu là hai nhóm ngành có mức sinh lời tốt nhất với mức tăng trưởng lần lượt là 7,2% và 3,4% so với tháng

Hình 1: Chênh lệch lợi tức TPCP Mỹ (%/năm)



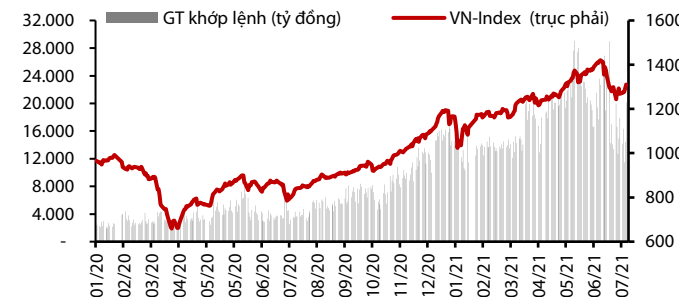
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 2: Sản xuất công nghiệp và PMI



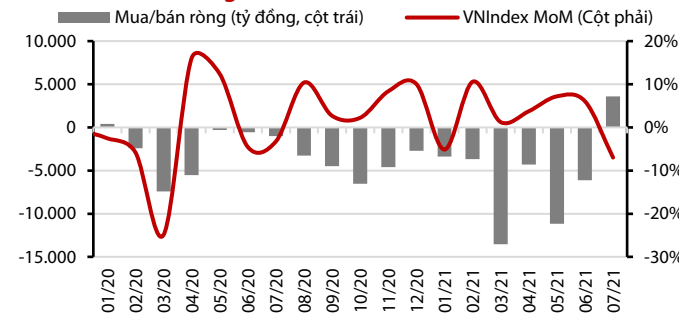
Nguồn: TCTK, IHS Markit, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VNIndex kể từ đầu năm 2020



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

trước. Mặt khác, Năng lượng và Bất động sản là hai nhóm ngành tạo áp lực lên VN-Index khi ghi nhận mức giảm lần lượt là -10,1% và -8,4%. Các ngành khác cũng không khả quan hơn khi dao động giảm trong khoảng từ -7,8% đến -4,0%.

- Nhờ nắm giữ danh mục đa dạng nhưng vẫn tập trung vào các cổ phiếu chất lượng đầu ngành trong lĩnh vực Ngân hàng và Bất động sản, bên cạnh việc giữ tỷ trọng cổ phiếu riêng lẻ lớn nhất phân bổ vào công ty công nghệ hàng đầu, quỹ ENF đã chống chịu tốt với các cú sốc của thị trường. Quỹ tiếp tục có kết quả tích cực hơn thị trường dù vẫn chịu sụt giảm trong giá trị tài sản ròng. Dựa trên kì vọng về một thị trường biến động hơn trong nửa sau năm 2021 khi mà nền định giá đang cao dần và dịch bệnh còn phức tạp gây ra nhiều đợt giãn cách xã hội đột ngột, chúng tôi kì vọng quỹ ENF vẫn duy trì tốt hiệu suất cao hơn thị trường chứng khoán Việt Nam, dù có thể sẽ có vài đợt sụt giảm giá trị tài sản theo tháng.

Ngành thép: Triển vọng tích cực từ hoạt động xuất khẩu

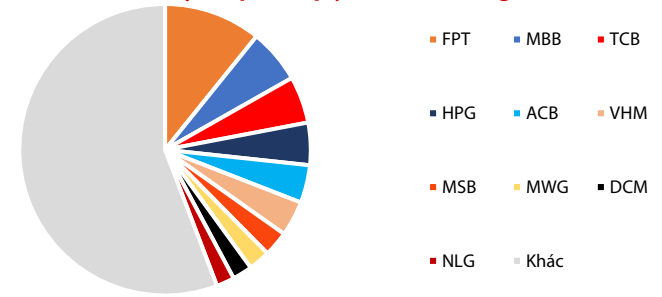
- Hoạt động xuất khẩu thuận lợi thúc đẩy tổng sản lượng thép bán ra, trong khi tiêu thụ thép ở thị trường nội địa tăng trưởng chậm. Trong 6 tháng đầu năm 2021, ngành thép (bao gồm thép xây dựng, tôn mạ và ống thép) tăng lần lượt 20,1%, 17,1% và 72,5% YoY. Sản lượng tiêu thụ tôn mạ trong nước giảm 5,4% YoY do nhu cầu nội địa yếu đi và các doanh nghiệp tạm dừng các cơ hội xuất khẩu. Sản lượng tiêu thụ thép xây dựng trong nước chỉ tăng 5,9% trong 6 tháng đầu năm do ngành xây dựng tăng trưởng chậm, chỉ tăng 5,6%.
- Trong mảng tôn mạ, hoạt động xuất khẩu vẫn diễn ra mạnh mẽ trong quý 2 và có thể bù đắp mức tiêu thụ yếu ở thị trường nội địa trong nửa cuối năm. Nhu cầu trong nước có khả năng vẫn yếu trong Quý 3 và sự phục hồi trong Quý 4 sẽ phụ thuộc vào tình hình kiểm soát dịch.

Định giá nhóm ngành (tại ngày 31/07/2021)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	-11,3%	21,3%	10,2%	43,2	1,5	3,6%	1,8%	4,7%	-38,7%	-22,3%
Nguyên vật liệu	-5,7%	14,8%	33,4%	11,6	2,1	24,0%	11,4%	2,6%	-3,5%	97,7%
Công nghiệp	-2,7%	6,6%	6,5%	18,7	2,0	11,0%	6,4%	3,3%	-75,2%	44,6%
Hàng Tiêu dùng	1,1%	6,0%	5,0%	19,7	3,2	20,2%	12,3%	1,1%	-58,1%	30,7%
Dược phẩm và Y tế	-2,6%	5,5%	8,0%	16,7	2,1	14,9%	10,6%	4,7%	42,9%	21,2%
Dịch vụ Tiêu dùng	0,0%	1,3%	12,9%	n/a	3,9	-22,5%	1,8%	1,3%	504,6%	26,2%
Viễn thông	-5,7%	-0,7%	1,3%	165,4	3,4	4,5%	1,2%	8,5%	7,7%	16,1%
Tiện ích Cộng đồng	-2,2%	4,9%	3,0%	14,8	2,0	14,0%	9,5%	4,0%	-103,9%	5,4%
Tài chính	-7,9%	1,3%	23,1%	18,0	2,8	17,7%	6,9%	5,9%	1170,3%	84,4%
Ngân hàng	-10,1%	11,4%	32,3%	12,8	2,3	19,5%	1,8%	0,0%	24,3%	37,9%
Công nghệ Thông tin	5,7%	30,2%	70,2%	22,5	3,5	18,0%	8,1%	5,7%	-484,8%	-0,7%

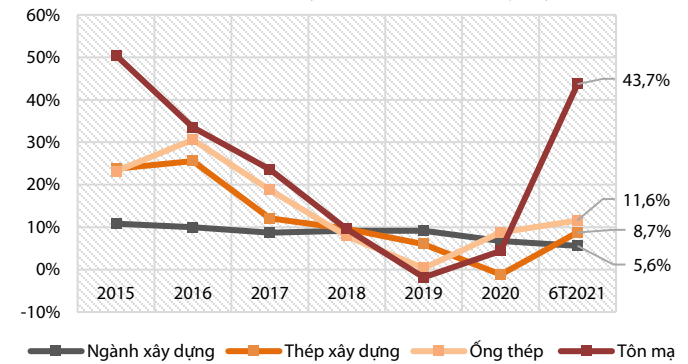
Nguồn: Finpro, CTCK Rồng Việt

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 7/2021



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Tăng trưởng tiêu thụ thép và ngành xây dựng



Nguồn: Hiệp hội thép Việt Nam, Tổng cục thống kê, CTCK Rồng Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 31/07/2021, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,5%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -12,2%) trong cùng thời kì. Năm 2020, Quỹ ENF tăng 17,1%, cao hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (14,9%). Sau 7/2021, quỹ ENF duy trì động lực và tăng 29,3%, trong khi thị trường chứng khoán tăng 18,7%. Chúng tôi kì vọng với danh mục cổ phiếu tập trung nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	205,8 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

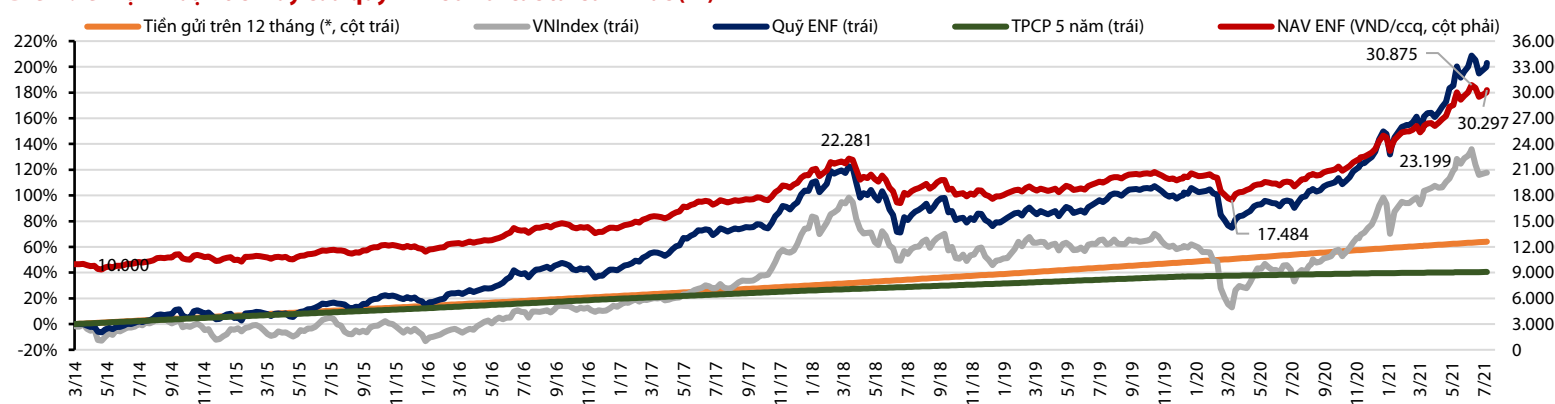
Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPC5 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	202,97%	117,67%	40,49%	64,11%
Lợi nhuận hàng năm	16,26%	11,15%	4,73%	6,97%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

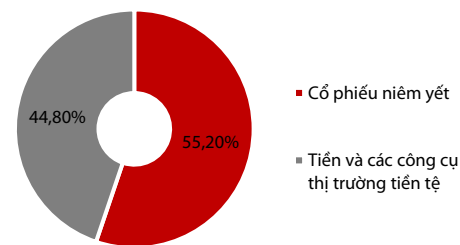
Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.
 (***) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2016	13,83%	12,69%	11,63%	10,45%	8,73%	3,89%	4,76%	6,82%	6,63%	14,82%
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
7T2021	28,85%	20,66%	15,07%	9,60%	1,88%	2,32%	1,96%	3,57%	0,67%	17,19%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 07 tháng đầu năm 2021 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2016 đến 2020, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,0% đến 106,7%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 106,7%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 96,0%.
- Trong 7T2021, Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 28,85%, theo sau là quỹ PRUlink Tăng Trưởng (20,66%) và quỹ PRUlink Cân Bằng (15,07%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (28,85%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 17,19%).

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư của các quỹ của EIFMC có thể thay đổi tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.